

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN QUAN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 15-9-2022

V/v Tranh chấp Ly hôn,
nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đỗ Thị Gấm

Ông Hoàng Hữu An

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Bích Liên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 37/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2022 về tranh chấp Ly hôn, nuôi con chung, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2022/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đặng Thị P, sinh năm 2001. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Chỗ ở hiện nay: Thôn G, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt, có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Đoàn Minh K, sinh năm 1998. Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 24/6/2022, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Đặng Thị P trình bày:

Chị Đặng Thị P và anh Đoàn Minh K được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương ngày 21/01/2019, đăng ký kết hôn ngày 06/5/2019 tại UBND xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Trước khi kết hôn được tìm

hiếu nhau, hôn nhân tự nguyện, không bị ép buộc, không bị lừa dối. Sau kết hôn chị Đặng Thị P sống cùng bố mẹ chồng tại thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, anh Đoàn Minh K đi làm công nhân ở tỉnh Vĩnh Phúc, vợ chồng ở cách xa nhau nhưng thường xuyên cãi nhau qua điện thoại. Sau khi sinh con được hơn một tuổi, tháng 5/2020 chị Đặng Thị P đi làm công nhân cùng chồng, vợ chồng sống cùng nhau nhưng vẫn hay xảy ra mâu thuẫn cãi vã, nguyên nhân là do anh Đoàn Minh K thường xuyên uống rượu, mỗi lần say rượu lại đánh đập vợ. Chị Đặng Thị P có khuyên bảo nhưng anh Đoàn Minh K không thay đổi. Do không chịu được nên tháng 5/2022 chị Đặng Thị P nghỉ việc ở công ty về nhà bố mẹ đẻ ở thôn G, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang sinh sống. Hai vợ chồng sống ly thân từ tháng 5/2022 đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, nhận thấy không thể tiếp tục chung sống được nữa nên chị Đặng Thị P xin được ly hôn anh Đoàn Minh K. Về con chung: Có một con chung tên Đoàn Thị Kiều L, sinh ngày 21/6/2019, khi ly hôn chị Đặng Thị P yêu cầu anh Đoàn Minh K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi. Chị Đặng Thị P chịu trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ/tháng cho tới khi con đủ 18 tuổi. Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Đoàn Minh K trình bày vợ chồng quen biết, tìm hiểu, yêu nhau và kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn như chị Đặng Thị P trình bày. Sau kết hôn anh Đoàn Minh K đi làm công nhân ở tỉnh Vĩnh Phúc. Chị Đặng Thị P do mang thai nên ở nhà không đi đâu làm. Khi sinh con được 11 tháng tuổi thì chị Đặng Thị P cũng đi làm công nhân cùng chồng và vợ chồng thuê nhà trọ sống cùng nhau. Cuộc sống vợ chồng cũng có mâu thuẫn bất hòa do anh Đoàn Minh K uống rượu nên hai vợ chồng cãi nhau, thi thoảng anh Đoàn Minh K có đánh vợ nhưng không thường xuyên. Từ tháng 5/2022 chị Đặng Thị P bỏ về nhà mẹ đẻ sống nhưng anh Đoàn Minh K vẫn yêu thương vợ, mong vợ quay về đoàn tụ và không đồng ý ly hôn. Về con chung: Có một con chung tên là Đoàn Thị Kiều L, sinh ngày 21/6/2019, nếu phải ly hôn anh Đoàn Minh K yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cho đến khi con đủ 18 tuổi và yêu cầu chị Đặng Thị P cấp dưỡng nuôi con mức 1.000.000đ/tháng. Tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

Tại Công văn số 468/CV-UBND ngày 01/8/2022 của UBND xã Đ, huyện V cung cấp thông tin: Chị Đặng Thị P và anh Đoàn Minh K có đăng ký kết hôn ngày 06/5/2019 tại UBND xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Sau kết hôn vợ chồng sinh sống tại nhà anh Đoàn Minh K tại thôn T, xã Đ, huyện V, sau khi con lớn thì anh Đoàn Minh K chị Đặng Thị P đi làm công ty, ngày nghỉ vẫn về thăm nhà. Con chung tên Đoàn Thị Kiều L, sinh ngày 21/6/2019 hiện do bố mẹ anh Đoàn Minh K chăm sóc, nuôi dưỡng, cháu được đảm bảo điều kiện sinh sống, học tập, không bị ngược đãi. Đầu năm 2022 vợ chồng anh Đoàn Minh K, chị Đặng Thị P có mâu thuẫn, sau kỳ nghỉ lễ 30/4/2022 chị Đặng Thị P không về thăm nhà, gọi điện thoại không nghe.

Tại biên bản xác minh ngày 15/8/2022, ông Đoàn Văn P1 là bố đẻ anh Đoàn Minh K cho biết: Chị Đặng Thị P và anh Đoàn Minh K kết hôn năm 2019,

có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Sau khi sinh con được 11 tháng tuổi chị Đặng Thị P cũng đi làm công ty cùng anh Đoàn Minh K, con chung do vợ chồng ông Đoàn Văn P1 chăm sóc. Cuộc sống vợ chồng chị Đặng Thị P và anh Đoàn Minh K cũng có mâu thuẫn bất hòa, mỗi lần vợ chồng con mâu thuẫn ông Đoàn Văn P1 đều khuyên bảo anh Đoàn Minh K. Khoảng giữa tháng 5/2022 chị Đặng Thị P không làm công ty nữa, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Việc ly hôn do hai con quyết định nhưng ông Đoàn Văn P1 mong muốn các con quay lại đoàn tụ với nhau cùng nuôi dạy con.

Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải ngày 18/8/2022 để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án tuy nhiên chị Đặng Thị P kiên quyết ly hôn nên hòa giải không thành. Tại phiên tòa hôm nay các đương sự đều vắng mặt nên không có ý kiến gì thay đổi so với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử, Thẩm phán đã tiến hành tổ tụng đúng trình tự thủ tục, hướng dẫn đương sự viết tự khai, lấy lời khai đương sự, tiến hành xác minh thu thập chứng cứ, tiến hành giải thích quyền trợ giúp pháp lý miễn phí cho các đương sự nhưng không ai yêu cầu; tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định. Quá trình tiến hành tổ tụng tại phiên tòa Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng, bị đơn vắng mặt hai lần không có lý do tại phiên tòa là chưa chấp hành quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Đặng Thị P, xử cho chị Đặng Thị P được ly hôn anh Đoàn Minh K. Về con chung, giao cháu Đoàn Thị Kiều L, sinh ngày 21/6/2019 cho anh Đoàn Minh K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi, chị Đặng Thị P có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mức 1.000.000 đồng/tháng cho đến con đủ 18 tuổi. Không xem xét giải quyết về tài sản chung, nợ chung do đương sự trình bày không có. Về án phí, buộc chị Đặng Thị P chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp nuôi con chung, bị đơn có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh

Lạng Sơn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân, xét thấy chị Đặng Thị P và anh Đoàn Minh K có quen biết, yêu nhau, tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn ngày 06/5/2019 tại UBND xã Đ, huyện V nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng chị Đặng Thị P và anh Đoàn Minh K không có hạnh phúc nguyên nhân là do anh Đoàn Minh K uống rượu say nên vợ chồng hay có mâu thuẫn bất hòa, anh Đoàn Minh K có đánh chị Đặng Thị P, việc này được anh Đoàn Minh K xác nhận, chị Đặng Thị P có khuyên bảo chồng nhưng không được. Từ tháng 5/2022 đến nay vợ chồng đã sống ly thân nhưng anh Đoàn Minh K không có biện pháp nào để hàn gắn quan hệ vợ chồng. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên hòa giải, chị Đặng Thị P kiên quyết ly hôn, không đồng ý đoàn tụ nên Hội đồng xét xử thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Đặng Thị P và anh Đoàn Minh K đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị P.

[4] Về con chung: Chị Đặng Thị P và anh Đoàn Minh K có một con chung tên Đoàn Thị Kiều L, sinh ngày 21/6/2019. Mặc dù con dưới 36 tháng tuổi nhưng từ khi cháu Đoàn Thị Kiều L được 11 tháng tuổi đến nay vẫn do ông bà nội và anh Đoàn Minh K chăm sóc, nuôi dưỡng và phát triển bình thường. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Đặng Thị P yêu cầu giao con chung cho anh Đoàn Minh K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và được anh Đoàn Minh K nhất trí. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của các bên đương sự, giao cho anh Đoàn Minh K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Đoàn Thị Kiều L cho đến khi con đủ 18 tuổi. Chị Đặng Thị P có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết hai bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định pháp luật.

[5] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị Đặng Thị P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Tại công văn số 468/CV-UBND ngày 01/8/2022 của UBND xã Đ cho biết mức tối thiểu để đảm bảo nuôi dạy, chăm sóc trẻ em tại địa phương trong độ tuổi của cháu Đoàn Thị Kiều L là 2.000.000 đồng/tháng. Anh Đoàn Minh K cũng yêu cầu chị Đặng Thị P cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng. Xét thấy việc tự nguyện của chị Đặng Thị P phù hợp với yêu cầu của anh Đoàn Minh K, phù hợp với các quy định của pháp luật và thực tế tại địa phương nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Khi cần thiết hai bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

[6] Về lãi suất chậm trả đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con: Tại biên bản hòa giải ngày 18/8/2022, nguyên đơn và bị đơn đều không yêu cầu lãi suất chậm trả nên chị Đặng Thị P không phải chịu lãi suất chậm trả đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

[7] Về tài sản chung, vay nợ chung: Các đương sự đều trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Chị Đặng Thị P là nguyên đơn có yêu cầu ly hôn và có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Đặng Thị P được ly hôn anh Đoàn Minh K.

2. Về con chung: Giao cháu Đoàn Thị Kiều L, sinh ngày 21/6/2019 cho anh Đoàn Minh K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi. Chị Đặng Thị P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/tháng (*một triệu đồng/tháng*), phương thức cấp dưỡng theo tháng, thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi cháu Đoàn Thị Kiều L đủ 18 tuổi. Chị Đặng Thị P có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở. Khi cần thiết, hai bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Chị Đặng Thị P không phải chịu lãi suất chậm trả đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Đặng Thị P phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con để sung ngân sách Nhà nước. Xác nhận chị Đặng Thị P đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0006077 ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn, chị Đặng Thị P phải nộp tiếp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn
- CCTHADS huyện V, tỉnh Lạng Sơn.
- UBND xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu: HS + Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thu Hương